

Số: 20 /NQ-HĐND

Tông Trân, ngày 22 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Về nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội năm 2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ TÔNG TRÂN
KHÓA XXVII, KỲ HỌP THỨ NĂM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2026;

Căn cứ Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Nghị quyết số 16-NQ/ĐU ngày 09 tháng 12 năm 2026 Hội nghị lần thứ Sáu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa I về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026;

Xét Báo cáo số 225/BC-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2026 của UBND xã Tông Trân về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; mục tiêu, nhiệm vụ, các giải pháp chủ yếu năm 2026; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ban Văn hoá-Xã hội; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân xã cơ bản tán thành nội dung đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã.

Điều 2. Mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp năm 2026

1. Các mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu

Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) tăng trưởng 11,2%, trong đó: Nông nghiệp, thủy sản tăng 8,12%; Công nghiệp, TTCN, XD tăng 10,2%; TM, DV tăng 15,3 %. Cơ cấu kinh tế NN - CN, TTCN, XD -TMDV: 16,4 % - 47,7% - 35,9%. Thu nhập bình quân đầu người đạt trên 125 triệu đồng/người/năm. Giá trị thu trên 1 ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản trên 235 triệu đồng. Thêm 1-3 thôn đạt Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, thôn thông minh. Công nhận mới 01 trường đạt chuẩn quốc gia. Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%, tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước từ các nhà máy cung cấp nước sạch tập trung đạt 78%. Toàn xã đạt 92% số hộ thực hiện phân loại xử lý rác thải hữu cơ tại hộ gia đình được duy trì và đạt hiệu quả. Phần đầu tỷ lệ hộ nghèo giảm dưới

0,5%. Đào tạo nghề ngắn hạn và tạo việc làm mới cho 150 lao động. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt trên 98%; tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội đạt trên 45% tổng số lao động trong độ tuổi. Duy trì tỷ lệ Làng văn hóa đạt 100%, gia đình văn hóa đạt trên 96%.

2. Những nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

2.1) Sản xuất nông nghiệp, thủy sản; xây dựng nông thôn mới

UBND xã tiếp tục tập trung chỉ đạo phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa, nâng cao năng suất, chất lượng cây trồng và vật nuôi, đáp ứng nhu cầu thị trường và nâng cao thu nhập cho người dân. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng ưu tiên các loại có giá trị kinh tế cao, mở rộng diện tích cây vụ đông, áp dụng giống mới, kỹ thuật canh tác tiên tiến, đồng thời duy trì và nhân rộng các mô hình trang trại, hợp tác xã hiệu quả. Ngành thủy sản tiếp tục phát triển theo hướng an toàn sinh học, đa dạng hóa đối tượng nuôi trồng, tăng sản lượng, góp phần nâng cao thu nhập cho các hộ dân ven sông, ao hồ. Công tác phòng chống thiên tai, dịch bệnh được tăng cường, nhằm giảm thiểu rủi ro cho sản xuất nông nghiệp và thủy sản. Đồng thời, khuyến khích ứng dụng khoa học-công nghệ, máy móc thiết bị trong trồng trọt và chăn nuôi, xây dựng các mô hình sản xuất hiệu quả, bền vững, nhằm tạo nền tảng vững chắc để phát triển nông nghiệp toàn diện, nâng cao giá trị sản xuất và góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế- xã hội năm 2026.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng nông thôn mới, tập trung nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt, đồng thời hoàn thiện những tiêu chí chưa đạt, nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân. Chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp về hạ tầng giao thông, thủy lợi, điện, nước sạch, trường học, trạm y tế và môi trường, đảm bảo phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế- xã hội địa phương. Công tác huy động nguồn lực, xã hội hóa được thực hiện hiệu quả, kết hợp giữa ngân sách nhà nước, đóng góp của Nhân dân và các tổ chức, doanh nghiệp, tạo sự đồng thuận và phát huy vai trò cộng đồng trong xây dựng nông thôn mới. Đồng thời, tiếp tục tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân tham gia, nâng cao nhận thức về vệ sinh môi trường, giữ gìn cảnh quan nông thôn, phát triển các mô hình sản xuất nông nghiệp bền vững, liên kết chặt chẽ với phát triển kinh tế. Các hoạt động văn hóa, thể thao, xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở tiếp tục được quan tâm, nhằm nâng cao chất lượng sống, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững và toàn diện của địa phương trong giai đoạn tiếp theo.

Tiếp tục tập trung đẩy mạnh công tác chuyển giao và ứng dụng khoa học-kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp, thủy sản, tiểu thủ công nghiệp và các lĩnh vực kinh tế khác nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và hiệu quả kinh tế.

Làm tốt công tác phối hợp với các cơ quan chuyên môn, trung tâm khuyến nông- khuyến ngư, trường học, doanh nghiệp tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn

kỹ thuật cho cán bộ và người dân, đặc biệt là các hộ sản xuất, hợp tác xã, trang trại. Việc áp dụng các giống cây trồng, vật nuôi mới, các mô hình canh tác tiên tiến, công nghệ tưới tiêu, phòng chống dịch bệnh được triển khai rộng rãi, đồng thời khuyến khích các hộ dân ứng dụng cơ giới hóa, thiết bị máy móc hiện đại để giảm chi phí, nâng cao năng suất lao động.

Ngoài ra, xã sẽ tạo cơ chế hỗ trợ, khuyến khích các sáng kiến, mô hình sản xuất thử nghiệm, đánh giá hiệu quả và nhân rộng các mô hình thành công. Hoạt động này không chỉ góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất, tăng thu nhập cho Nhân dân mà còn tạo nền tảng vững chắc để phát triển kinh tế bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm địa phương trên thị trường trong nước và hướng tới xuất khẩu.

2.2) Công nghiệp, TTCN, giao thông, xây dựng

Tiếp tục chú trọng phát triển CN- TTCN và làng nghề truyền thống gắn với lợi thế địa phương. Hoạt động sản xuất được tổ chức theo hướng đổi mới kỹ thuật, nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng sức cạnh tranh, đặc biệt là các sản phẩm chế biến nông sản, thủ công mỹ nghệ và các ngành nghề truyền thống. Quan tâm hỗ trợ các cơ sở sản xuất tiếp cận vốn, công nghệ và thị trường, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế tại địa phương. Khuyến khích áp dụng công nghệ số, thương mại điện tử trong quản lý, sản xuất, quảng bá và tiêu thụ sản phẩm nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế. Đồng thời, đẩy mạnh xây dựng các mô hình sản xuất tập trung, liên kết giữa hộ dân, hợp tác xã và doanh nghiệp, hình thành chuỗi giá trị sản phẩm bền vững, góp phần tăng thu nhập, giải quyết việc làm và thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế địa phương theo hướng công nghiệp – nông nghiệp – dịch vụ đồng bộ.

Tiếp tục tập trung hoàn thiện hệ thống hạ tầng nông thôn, đặc biệt là giao thông, thủy lợi và các công trình thiết yếu phục vụ đời sống dân sinh và sản xuất. Công tác nâng cấp, bảo trì, sửa chữa các tuyến đường giao thông nội thôn, liên thôn được triển khai đồng bộ, đảm bảo kết nối các khu sản xuất, trung tâm xã và thuận lợi cho vận chuyển hàng hóa nông sản. Các dự án xây dựng, cải tạo kênh mương, hồ chứa, thủy lợi được thực hiện nhằm phục vụ tưới tiêu, phòng chống hạn, úng, nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp. UBND xã giám sát chặt chẽ tiến độ, chất lượng thi công các công trình, đồng thời huy động tối đa các nguồn lực xã hội hóa từ Nhân dân, doanh nghiệp để tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng. Việc quản lý, khai thác hiệu quả các nguồn lực đầu tư, bảo đảm chất lượng và tiến độ thi công được đặt lên hàng đầu, góp phần nâng cao đời sống dân sinh, phục vụ phát triển kinh tế – xã hội của xã trong năm 2026 và những năm tiếp theo.

2.3) Thương mại, dịch vụ

Tiếp tục đẩy mạnh phát triển các hoạt động thương mại, dịch vụ, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của Nhân dân và hỗ trợ phát triển kinh tế địa phương. Các chợ, cửa hàng, cơ sở kinh doanh được duy trì, nâng cấp và mở rộng, đảm bảo cung ứng

đầy đủ hàng hóa thiết yếu, nông sản địa phương và các sản phẩm tiêu dùng phục vụ đời sống dân sinh. UBND xã phối hợp với các tổ chức, doanh nghiệp thúc đẩy các mô hình kinh doanh mới, nâng cao chất lượng dịch vụ, đồng thời khuyến khích áp dụng công nghệ số, thương mại điện tử trong quản lý, quảng bá, giao dịch và bán hàng, góp phần mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp cũng được quan tâm, tăng cường cung ứng các dịch vụ vận chuyển, bảo quản, chế biến, qua đó tạo điều kiện thuận lợi cho người dân nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh. Ngoài ra, xã sẽ tổ chức tuyên truyền, tập huấn nâng cao năng lực quản lý và kỹ năng kinh doanh cho các hộ kinh doanh, cơ sở dịch vụ, nhằm hình thành môi trường thương mại, dịch vụ chuyên nghiệp, hiệu quả và bền vững.

2.4) Quản lý tài nguyên và môi trường; phòng chống thiên tai

Tăng cường công tác quản lý tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường, nhằm đảm bảo phát triển kinh tế- xã hội bền vững, gắn với xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định về quản lý đất đai, khai thác khoáng sản, tài nguyên nước và các nguồn lực thiên nhiên khác; kết hợp giám sát chặt chẽ các hoạt động sản xuất, kinh doanh, xây dựng để hạn chế tác động tiêu cực đến môi trường. Công tác bảo vệ môi trường nông thôn được chú trọng, bao gồm thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt, vệ sinh kênh mương, bảo đảm nguồn nước sạch cho sản xuất và sinh hoạt, đồng thời tuyên truyền, vận động Nhân dân nâng cao nhận thức, tham gia bảo vệ môi trường, cảnh quan nông thôn, trồng cây xanh và phát triển các mô hình sinh kế thân thiện với môi trường. Ngoài ra, xã triển khai các giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, giảm thiểu rủi ro thiên tai, kết hợp với quản lý hiệu quả tài nguyên đất, nước để phục vụ sản xuất bền vững.

2.5) Thu chi ngân sách

Tiếp tục tăng cường công tác quản lý tài chính- ngân sách, đảm bảo sử dụng hiệu quả các nguồn lực, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao đời sống Nhân dân.

Chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm các quy định, chế độ tài chính, ngân sách của Trung ương, Tỉnh; đồng thời cải tiến công tác lập dự toán, quản lý, theo dõi, giám sát chi tiêu, bảo đảm công khai, minh bạch và đúng đối tượng. Các khoản thu ngân sách được rà soát, khai thác hiệu quả, đặc biệt là thu từ đất, sản xuất kinh doanh, dịch vụ và các nguồn thu hợp pháp khác; đồng thời, tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện nghĩa vụ tài chính đầy đủ, đúng hạn.

Bên cạnh đó, tập trung ưu tiên sử dụng ngân sách cho các lĩnh vực trọng điểm: hạ tầng nông thôn, giáo dục - y tế, an sinh xã hội, phòng chống thiên tai, bảo vệ môi trường và xây dựng nông thôn mới. Việc kiểm soát chi tiêu, tăng cường thanh tra, giám sát các hoạt động tài chính được thực hiện chặt chẽ, nhằm

nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách, góp phần tạo nguồn lực bền vững cho phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội và cải thiện đời sống Nhân dân trong năm 2026.

2.6) Y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Tăng cường các hoạt động y tế dự phòng; chủ động giám sát dịch tễ, thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm. Triển khai có hiệu quả các biện pháp bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm; Chú trọng nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về Dân số - kế hoạch hóa gia đình; vận động người dân hưởng ứng và tích cực tham gia các Đề án nâng cao chất lượng dân số, hạn chế tình trạng sinh con thứ 3 và giảm tỷ lệ mất cân bằng giới tính khi sinh. Giữ vững tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên dưới 1%.

2.7) Giáo dục và đào tạo

Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý nhà nước về giáo dục, thực hiện công khai dân chủ đối với các đơn vị trường học; giám sát, quản lý chặt chẽ công tác thu - chi, dạy thêm, học thêm trên địa bàn xã.

Đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin, hoàn thiện việc kết nối internet tốc độ cao đến các cơ sở giáo dục. Kết nối liên thông tất cả các cơ sở giáo dục; bảo đảm cung cấp thông tin quản lý đầy đủ, tin cậy và kịp thời; cơ sở dữ liệu toàn ngành được kết nối và chia sẻ hiệu quả với các cơ sở dữ liệu của tỉnh, quốc gia.

Phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân cùng chăm lo xây dựng sự nghiệp giáo dục. Nâng cao hiệu quả hoạt động của ban đại diện cha mẹ học sinh, hội khuyến học; coi trọng việc phối hợp giáo dục giữa nhà trường, gia đình và các tổ chức đoàn thể xã hội. Huy động đóng góp của các nhà hảo tâm, các doanh nghiệp, tranh thủ sự hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân, đầu tư cho giáo dục. Tôn vinh, khen thưởng xứng đáng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc và đóng góp nổi bật cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

2.8. Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số

Xây dựng kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số năm 2026. Trong đó chú trọng đến các nội dung nâng cao chất lượng hoạt động của bộ máy hành chính để phục vụ người dân. Khuyến khích người dân tăng cường ứng dụng tiến bộ KH&CN trong sản xuất chăn nuôi; Huy động các doanh nghiệp, HTX, các tổ chức xã hội, mọi người dân tham gia chuyển đổi số trên địa bàn.

Sử dụng hiệu quả các nguồn hỗ trợ của cấp trên, xã hội hóa để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của xã.

Xây dựng hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin; vận hành

ứng dụng AI trong đội ngũ công chức, viên chức; đưa hoạt động của cổng thông tin điện tử, Fanpage xã, Zalo OA đi vào nề nếp.

2.9. Lao động, việc làm và công tác an sinh xã hội

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có công, thân nhân người có công và các đối tượng bảo trợ xã hội; các chính sách giảm nghèo bền vững gắn với đào tạo nghề, xuất khẩu lao động. Đẩy mạnh phong trào đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc và bảo vệ trẻ em. Hoàn thiện hồ sơ hưởng trợ cấp hưu trí xã hội cho các đối tượng từ 75 đến 79 tuổi; phối hợp Hội người cao tuổi xa tổ chức tốt các hoạt động chúc, mừng thọ cho các cụ cao niên trên địa bàn; tiếp tục rà soát đề nghị tu sửa, xây mới nhà ở cho các đối tượng có nhà ở xuống cấp theo quy định.

Tiếp tục tập trung thực hiện các chính sách an sinh xã hội, phấn đấu giảm nghèo bền vững và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; rà soát, cập nhật danh sách hộ nghèo, cận nghèo và các đối tượng chính sách, bảo đảm hỗ trợ đúng người, đúng đối tượng, công khai, minh bạch. Triển khai đồng bộ các giải pháp giảm nghèo thông qua phát triển sản xuất, tạo việc làm, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp và tiếp cận thị trường lao động cho Nhân dân; phối hợp với các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, cộng đồng triển khai các hoạt động từ thiện, quỹ “Vì người nghèo” để hỗ trợ các hộ khó khăn, góp phần giảm bớt khoảng cách giàu nghèo. Làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về an sinh xã hội, bảo vệ quyền lợi người dân và phát huy vai trò cộng đồng.

12.10. Văn hoá, thể thao, thông tin tuyên truyền

Giữ gìn và phát huy hiệu quả các giá trị di sản văn hóa. Tiếp tục duy trì và thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; quan tâm đầu tư xây dựng và hoàn thiện các thiết chế văn hóa.

Chuyển đổi đài truyền thanh xã sang đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin viễn thông; xây dựng bảng tin điện tử công cộng ở các điểm dân cư nhằm kịp thời tuyên truyền các chủ trương chính sách của Đảng đến với người dân; tăng cường viết các tin, bài tổ chức tuyên truyền các hoạt động bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

Duy trì tốt các hoạt động thể dục thể thao tại các điểm sinh hoạt cộng đồng; Triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch Đại hội TDTT lần thứ X của tỉnh Hưng Yên; hưởng ứng Lễ phát động cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”.

2.11. Công tác xây dựng chính quyền, cải cách hành chính

Xây dựng chính quyền liêm chính, hành động, trách nhiệm, phục vụ, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, thực sự của dân, do dân, vì dân; đẩy nhanh thực hiện xây dựng chính quyền số. Tăng cường phân cấp, phân quyền đi đôi với tăng cường

tính minh bạch, công khai, trách nhiệm giải trình, kiểm soát quyền lực, kiểm tra, giám sát; giải quyết công việc theo phương châm “6 rõ: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ kết quả”. Rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy đảm bảo tinh gọn, hoạt động lực, hiệu quả; bố trí, sử dụng cán bộ, công chức đúng chuyên môn, vị trí việc làm; thực hiện luân chuyển, bồi dưỡng nâng cao năng lực, đạo đức công vụ, văn hóa công sở. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành và kiểm tra, giám sát công việc; thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy tắc ứng xử, gây phiền hà cho dân. Tập trung chỉ đạo tổ chức thành công cuộc Bầu cử Đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026- 2031; chỉ đạo tổ chức tốt công tác bố trí sáp nhập Trạm y tế.

Đẩy mạnh cải cách hành chính đi đôi với chuyển đổi số; Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công. Rà soát, thực hiện nội dung thuộc Bộ chỉ số chuyển đổi số; tích cực thực hiện chuyển đổi số tổng thể trên các lĩnh vực: chính quyền số, kinh tế số và xã hội số; đẩy mạnh ứng dụng các nền tảng hỗ trợ người dân và doanh nghiệp chuyển đổi số; tiếp tục quan tâm đầu tư hiện đại hóa hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng trong công tác chuyển đổi số.

2.12. Quốc phòng, an ninh

Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương; bảo đảm vững chắc an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, góp phần tạo môi trường an toàn, ổn định, thuận lợi cho phát triển kinh tế, xã hội và bảo vệ cuộc sống bình yên của Nhân dân. Bảo đảm tuyệt đối an toàn các mục tiêu trọng điểm, sự kiện chính trị, văn hóa xã hội lớn tại địa phương. Xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ “vững mạnh, rộng khắp”, lực lượng Dự bị động viên vững mạnh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thời kỳ mới; làm tốt công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh cho các đối tượng. Thực hiện tốt các bước tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ; hoàn thành chỉ tiêu công dân nhập ngũ năm 2026 đảm bảo chất lượng, đúng luật.

Chủ động phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật; nắm tình hình, kịp thời giải quyết các vụ việc tiềm ẩn phức tạp, không để bị động, bất ngờ, không để hình thành “điểm nóng” về an ninh trật tự tại địa bàn. Tăng cường phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh mạng, giảm tội phạm ma túy, tai nạn giao thông. Duy trì chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; sẵn sàng tham gia phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân xã giao Ủy ban nhân dân xã triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết này đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội tích cực giám sát và tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân thực hiện thắng lợi Nghị quyết này.

Nghị quyết được Hội đồng nhân dân xã Tổng Trân Khóa XXVII - Kỳ họp thứ Năm nhất trí thông qua ngày 22 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày HĐND xã thông qua./. 

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND, UBND tỉnh (để báo cáo);
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Ban Thường vụ Đảng ủy xã;
- TT HĐND- UBND- UBMTTQVN xã;
- Các đại biểu HĐND xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể xã;
- Trung tâm DV Tổng hợp xã;
- Cổng Thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Doãn Quốc Hoàn